PHÒNG GDĐT THỊ XÃ DUY TIÊN
TRƯỜNG THCS HOÀNG ĐÔNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Hoàng Đông

2. Địa chỉ: Tổ dân phố Hoàng Thượng phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình;

Hòm thư điện tử: thcshoangdongdt@hanam.edu.vn

Website: thcshoangdong.hanam.edu.vn

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

4.1. Tầm nhìn

- Ngôi trường hướng tới học sinh được học tập trong môi trường an toàn, cảm thấy tự tin thoải mái, có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, từ đó tạo đà cho sự phát triển chất lượng mũi nhọn.
- Là một trường nổi bật trong khả năng kiến tạo hạnh phúc cho từng thành viên và trở thành mô hình điển hình của ngôi trường thực sự hạnh phúc.

4.2. Sứ mệnh

- Hành động vì sự tiến bộ của mỗi thành viên để kiến tạo ngôi trường thực sự hạnh phúc.

4.3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường

- Chính trực là phẩm chất của việc trung thực và có kỷ luật đạo đức mạnh mẽ góp phần quan trọng trong việc hình thành nhân cách học sinh và đạo đức nghề nghiệp của giáo viên.
- Trách nhiệm là phẩm chất luôn được nhà trường giáo dục cho mỗi thành viên hướng đến trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng và môi trường sống.
- Yêu thương là giá trị sống cao đẹp nhất của mỗi con người, nơi mỗi thành viên trong nhà trường biết yêu thương bản thân, biết lắng nghe, thấu cảm, trân trọng và tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh.
- Trí tuệ là một năng lực quan trọng giúp trường đi đầu về chất lượng đại trà và mũi nhọn. các hoạt động học tập và vui chơi sẽ luôn giúp thầy và trò nhà trường không ngừng trau dồi, rèn luyện để trí tuệ luôn toả sáng.
- Hợp tác là sẵn sàng chia sẻ, học hỏi và tham gia các hoạt động cùng nhau một cách tích cực, trong đó nhấn mạnh sự kết nối, xây dựng mối quan hệ và gắn kết thành viên trong nhà trường..

- Thích ứng là yếu tố cốt lõi giúp phát triển khả năng thích nghi, ứng phó của mỗi cá nhân với sự thay đổi của môi trường, hoàn cảnh để đạt được các mục tiêu giáo dục.

- Sáng tạo là tiên phong khai phá ý tưởng mới, tự làm mới chính mình để thực hiện sứ mệnh tiếp nối và phát triển nhà trường.

- Hội nhập là hướng tới đào tạo và phát triển con người có khả năng vượt qua sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ và có thể trở thành công dân toàn cầu.

4.4. Mục tiêu

- Giáo dục học sinh phát triển nhân cách đúng đắng, có tình yêu quê hương đất nước

- Phát triển các năng lực phẩm chất của học sinh, sự sáng tạo, năng động, thích nghi với sự phát triển của xã hội

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường THCS phường Hoàng Đông được thành lập năm 1963. Trường đạt chuẩn quốc gia năm 2003, là trường đầu tiên cấp THCS thị xã Duy Tiên đạt chuẩn quốc gia. Trong những năm tiếp theo, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được củng cố và phát triển vững chắc, cơ sở vật chất được xây dựng khang trang hiện đại. Trường đã được UBND tỉnh Hà Nam ra quyết định ‘‘Công nhận và cấp bằng công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia’’ Mức 2 năm 2023. Đạt công tác KĐCL cấp độ 3 sau 5 năm năm 2023. Liên tục từ nhiều năm nay trường đạt danh hiệu “ Tập thể lao động tiên tiến” và “ Tập thể lao động xuất sắc”. Từ 01/7/2025 sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, trường đổi tên thành "Trường THCS Hoàng Đông", phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình.

- Trường có: 2 tổ chuyên môn là Tổ Khoa học Tự nhiên và Tổ Khoa học Xã hội và Nhân văn; 1 Tổ Văn phòng; Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 30 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 3; Giáo viên: 25; Nhân viên hành chính: 2. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 24/25 = 96,00%, Trường có 1 chi bộ đảng với 21 đảng viên, đạt tỷ lệ 70%.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường: Công đoàn trường với 30 công đoàn viên, Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh với 5 đoàn viên, Liên đội TNTP Hồ Chí Minh với 674 đội viên.

6. Thông tin người đại diện:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Khiêm

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ dân phố Hoàng Thượng Duy Hà, tỉnh Ninh Bình

Số điện thoại:0915096869

Địa chỉ thư điện tử:Khiemhuylam@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập trường:

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường:

Quyết định số 3533/QĐ-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Về việc thành lập Hội đồng trường - Trường Trung học cơ sở phường Hoàng Đông, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Quyết định số 3569 /QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường Trường Trung học cơ sở phường Hoàng Đông, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Danh sách thành viên Hội đồng trường - Trường Trung học cơ sở Hoàng Đông nhiệm kỳ 2025-2050, gồm các ông bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khiêm - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

2. Bà Vũ Thị Hiếu - Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

3. Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Phó Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

4. Bà Nguyễn Thị Thu Hường - Tổ trưởng tổ KHXH&NV trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

4. Bà Nguyễn Thị Dung - giáo viên trường Trung học cơ sở phường Hoàng Đông;

6. Ông Nguyễn Thị Minh Hải - Tổ trưởng tổ KHTN trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

7. Bà Đỗ Thị Mai Hiên - Tổ trưởng tổ Văn phòng trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

8. Bà Phạm Thị Diệp Anh - Tổng Phụ trách Đội trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

9. Ông Vũ Văn Hiệp - Phó Ct UBND phường

10. Bà Cao Thị Anh - Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường Trung học cơ sở Hoàng Đông;

11. Đỗ Hà My - Liên đội trưởng trường Trung học cơ sở Hoàng Đông.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng:

Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của Chủ tịch UBND thị xã về việc điều động viên chức quản lý trường học

Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận phó hiệu trưởng:

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục:

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục gồm có: Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng; Tổ trưởng chuyên môn; Tổ phó chuyên môn; Các Tổ chức Chi bộ Đảng; Công Đoàn; Đội TNTP HCM; Các bộ phận khác.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; ...

Các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; các quy định, quy chế nội bộ.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN[3]

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo: Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 30 người.

Trong đó:

Cán bộ quản lý: 3 người (01 Th.S; 02 ĐH)

Giáo viên: 25 người (24 ĐH; 01 CĐ)

Nhân viên: 02 người (01 ĐH; 01 TC)

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp: 27/28= 96,43%

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 30/30=100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường: 11000m^2, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh: 20 m^2; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: đạt tiêu chuẩn quy định

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị: Hiện tại nhà trường có đầy đủ các phòng:phòng Hiệu trưởng; phó hiệu trưởng; Văn phòng; phòng bảo vệ; khu vệ sinh giáo viên; khu để xe giáo viên ...;

Số lượng, hạng mục khối phòng học tập:15 phòng/15 lớp; có 12 phòng học bộ môn **(**Âm nhạc: 01 phòng; Mỹ thuật: 01 phòng; Công nghệ: 01 phòng; Khoa học tự nhiên: 03 phòng; Khoa học XH: 02 phòng; Tin học: 01 phòng; Ngoại ngữ: 02 phòng; Phòng đa chức năng: 01 phòng.

Số lượng, hạng mục khối phòng hỗ trợ học tập bao gồm: Thư viên: 01; Thiết bị giáo dục: 06 phòng; Truyền thống: 01 phòng; Tư vấn học đường: 01 phòng; Đoàn, Đội: 01 phòng.

Số lượng, hạng mục khối phụ trợ: Phòng họp toàn thể giáo viên: 01 phòng; phòng y tế: 01 phòng; Phòng họp tổ chuyên môn: 02 phòng; Nhà kho: 02 phòng: 50m^2; Khu để xe học sinh: 01 khu 300m^2; Khu vệ sinh học sinh: 2 khu: 100m^2

Khu sân chơi, thể dục thể thao: Sân bóng đá

c) Số thiết bị dạy học hiện có: 01 bộ/khối; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: Chưa đạt yêu cầu;

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo dùng cho năm học 2024-2025

1- Danh mục sách giáo khoa lớp 6 sử dụng trong nhà trường theo Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2- Danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng trong nhà trường theo Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam từ năm học 2022-2023.

3- Danh mục sách giáo khoa lớp 8 sử dụng trong nhà trường theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp lớp 8, lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam từ năm học 2023-2024.

4- Danh mục sách giáo khoa lớp 9 sử dụng trong nhà trường theo Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt danh mục sách giáo khoa có cấp trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Giữ vững các tiêu chuẩn về Kiểm định và Trường chuẩn Quốc gia sau đánh giá ngoài

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

Nhà trường được công nhật đạt kiểm định chất lượng vào Tháng 3/2023; Tiếp tục thực hiện cải tiến chất lượng hằng năm theo hướng duy trì và nâng cao các tiêu chí, tiêu chuẩn

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2024-2025:

a) Kết quả tuyển sinh lớp 6

*** Kết quả xét tuyển**

- Tổng số học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học có trên địa bàn phường Hoàng Đông: 164 học sinh.

- Tổng số học sinh trên địa bàn đã tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2024-

2025: 164 học sinh, đạt 100%. Trong đó:

+ Số học sinh trên địa bàn đã tuyển sinh tại trường: 160 học sinh

+ Số học sinh dự tuyển sinh ở nơi khác: 04 học sinh *(Có danh sách kèm theo)*

+ Số học sinh trên địa bàn chưa tuyển sinh: 0 học sinh:

- Số học sinh nơi khác đến đã tuyển: 07 học sinh *(Có danh sách kèm theo).*

- Tổng số học sinh lớp 6 năm học 2024 – 2025: 167 học sinh

Trong đó:

Số học sinh sinh năm 2013 là: 167 học sinh;

Số học sinh nữ: 79 học sinh

Số học sinh khuyết tật: 02

Số học sinh dân tộc: 02

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

Kết quả đánh giá về học tập như sau:

STT	Khối lớp	Sĩ Số	Học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 6	167	20	11.98	63	37.72	84	50.30	0	0.00
2	Khối 7	201	26	12.94	78	38.81	97	48.26	0	0.00
3	Khối 8	141	17	12.06	59	41.84	64	45.39	1	0.71
4	Khối 9	116	18	15.52	50	43.1	48	41.38	0	0
	Toàn trường	625	81	12.96	250	40	293	46.88	1	0.16

Kết quả đánh giá về xếp loại rèn luyện, hạnh kiểm như sau:

STT	Khối lớp	Sĩ Số	Rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 6	167	164	98.20	3	1.80	0	0.00	0	0.00
2	Khối 7	201	193	96.02	5	2.49	0	0.00	3	1.49

STT	Khối lớp	Sĩ Số	Rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
3	Khối 8	141	138	97.87	1	0.71	1	0.71	1	0.71
4	Khối 9	116	116	100	0	0	0	0	0	0
	Toàn trường	625	611	97.76	9	1.44	1	0.16	4	0.64

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông.

- Tổng số HS được đề nghị công nhận tốt nghiệp: 116.

Trong đó có 50/116 HS nữ

- Kết quả tốt nghiệp THCS:116/116 HS đỗ tốt nghiệp THCS,

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

(Có phụ lục kèm theo)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Kết quả các kỳ khảo sát các môn học do phòng GDĐT thị xã, Sở GDĐT Hà Nam tổ chức chất lượng nhà trường luôn duy trì tốp đầu trong thị xã (Học kỳ I xếp thứ 5/16; Học kỳ II xếp thứ 3/16)

+ Chất lượng học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT hệ công lập năm học 2025-2026: Xếp thứ 3/16 trường THCS trên toàn thị xã Duy Tiên.

+ Chất lượng học sinh giỏi:

Kết quả học sinh giỏi toàn đoàn	Học sinh giỏi cấp tỉnh (HS)	Học sinh giỏi cấp thị xã (HS)
Khối 6;7;8: Xếp thứ 5/16 trường		20 giải: 2 giải Nhất, 4 giải Nhì, 7 giải Ba, 7 giải khuyến khích
Khối 9: Xếp thứ 4/16 trường	01 giải Ba, 1 giải khuyến khích	7 giải: 02 giải Ba, 5 giải khuyến khích

- Chất lượng thi Olympic tiếng Anh trên mạng internet cấp tỉnh: Đạt 23 giải, trong đó 05 giải Nhì, 05 giải ba, 13 giải KK.

Chất lượng học sinh giỏi tăng cả về chất lượng giải và số lượng giải so với các năm học trước, đặc biệt năm học 2024-2025 chất lượng HSG khối các khối

lớp tiếp tục được củng cố, duy trì.

Kết quả năm học 2024-2025 nhà trường được công nhận "Tập thể xuất sắc"; có 01 viên chức được nhận bằng khen chủa Chủ tịch UBND tỉnh, có 06 viên chức đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; 05 viên chức được nhận giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã, 03 viên chức được nhận giấy khen của Giám đốc sở GDĐT tỉnh Hà Nam, 100% viên chức đạt lao động tiên tiến.

Kết quả trên khẳng định chất lượng nhà trường và những định hướng bước đi vững chắc cho những năm học tiếp theo.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Ngọc Khiêm